

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN M

TỈNH YÊN BÁI

Bản án số: 11/2022/HSST

Ngày: 13 - 7 -2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Sanh; Ông Trần Hữu Hưng.

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Đà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: ông Đoàn Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022, đối với bị cáo:

Giàng Thị D Tên gọi khác: Không, sinh năm 1978; tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKNKTT: bản L, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S - Đã chết và bà Thào Thị P - Sinh năm: 1949; có chồng là Thào A T - Đã chết và 01 con, tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Thị Minh C, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Lò Văn T – sinh năm 1984, trú tại bản C, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái, Vắng mặt.

2. Lý A S - sinh năm 1972, trú tại bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái, Vắng mặt.

3. Háng A T - Sinh năm 1991, trú tại bản Nả Háng Tủa C, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái, Vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: ông Thào A D, trú tại: Tổ 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/4/2022, tại khu vực trạm phát sóng truyền thanh thuộc bản N, xã P, huyện M, Giàng Thị D - sinh năm 1978, trú tại bản L, xã N, huyện Mù Cang Chải (Nơi ở hiện tại bản N, xã P, huyện M) mua của một người nam giới không quen biết 03 viên ma túy tổng hợp với số tiền 150.000đ. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/4/2022, Giàng Thị D lại gặp và mua được của một người nam giới không quen biết khác tại khu vực đầu bản La Pán Tản, xã La Pán Tản, huyện M 01 lượng Heroine khoảng 02 chỉ cân tiểu ly và 18 viên ma túy tổng hợp (Ước lượng, không cân, đếm chính xác số lượng cụ thể) với số tiền 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Giàng Thị D mang về nhà chia nhỏ, cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, Công an huyện M, tỉnh Yên Bái làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã P phát hiện tại nhà lều phía sau khu vực trường học có tập trung đông người. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện có 03 người gồm: Giàng Thị D; Lò Văn T - Sinh năm 1984, trú tại bản C, xã N, huyện M; Hạng A T - Sinh năm 1991, trú tại bản Nả Háng Tủa Chử, xã P, huyện M. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người Tiến và Thanh không phát hiện gì, còn Giàng Thị D tự giác giao nộp 01 gói nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu, bên trong có 09 gói đều bằng nilon màu xanh hàn kín một đầu bên trong mỗi gói có chứa chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu bên trong có 16 viên nén màu hồng và một nửa viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.702.000đ; 03 điện thoại di động, trong đó 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh và 01 điện thoại bàn phím số, nhãn hiệu Masstel, màu đen. Giàng Thị D khai nhận các gói chất bột nén màu trắng và các viên nén màu hồng, nửa viên nén màu hồng là Heroine và ma túy tổng hợp của bản thân với mục đích để bán kiếm lời.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, địa điểm tại bản N, xã P, huyện M đối với Giàng Thị D về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Kết quả không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra Giàng Thị D khai nhận:

Sau khi mua được ma túy, chia nhỏ và đã bán nhiều lần, cho nhiều người, cụ thể:

- Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/4/2022, Giàng Thị D bán cho Lý A S - sinh năm 1972, trú tại bản N, xã P, huyện M 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đ.

- Bán cho Lò Văn T - Sinh năm 1984, trú tại bản C, xã N, huyện M 03 lần:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 18/4/2022, bán cho Tiến 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đ.

Lần 2: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, bán cho Tiến 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đ.

Lần 3: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/4/2022, tiếp tục bán cho Tiến 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đ (việc mua, bán ma túy giữa Giàng Thị D với Lò Văn T có Hàng A T nhìn thấy và biết).

Tại bản Kết luận giám định số 211/KL-KTHS ngày 26/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị D có tổng khối lượng là 0,48 gam; 0,09 gam trích từ 0,48 gam gửi giám định là ma túy: loại Heroine.

- Các viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị D có tổng khối lượng là 1,59 gam; 0,39 gam trích từ 1,59 gam gửi giám định là ma túy: loại Methamphetamine.

- Một nửa viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị D có tổng khối lượng là 0,04 gam; 0,04 gam gửi giám định là ma túy: loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền 1.702.000đ thu giữ của Giàng Thị D đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-MCC ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Giàng Thị D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ bảy năm sáu tháng đến tám năm sáu tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là toàn bộ số ma túy sau khi giám định.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Tòa án xem xét bị cáo là người có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, không được đi học, không biết chữ, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 7 đến 7 năm sáu tháng tù. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền;

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa, không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện Vào các ngày 16,18 và 19/4/2022 tại nơi ở thuộc bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái, Giàng Thị D đã bán cho Lý A S 01 lần 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đ và bán cho Lò Văn Tiến 03 lần mỗi lần 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đ/01 viên, tổng được 150.000đ. Đến 08 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, khi Dở đang cất giấu 0,48 gam Heroine và 1,63 gam Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách kiểm soát các chất ma túy của Nhà Nước và làm gia tăng tình trạng nghiện chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết chữ, sinh ra và lớn lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức xã hội và pháp luật có phần hạn chế, bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 0,04 gam ma túy, loại Methamphetamine đã lấy toàn bộ để giám định không hoàn lại;

- 0,48 gam ma túy, loại Heroine, đã lấy 0,09 gam giám định không hoàn lại, số còn lại 0,39 gam; Tổng khối lượng 1,59 gam ma túy, loại Methamphetamine, đã lấy 0,39 gam giám định không hoàn lại, số còn lại 1,2 gam. Tất cả được niêm phong lại vào một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt

trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị D - SN 1978 tại bản Nga Ba Kim, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 19/4/2022 (sau khi đã trích mẫu giám định) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.702.000đ; trong đó có 200.000đ là do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước; số còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh, mặt sau có chữ SAMSUNG, số IMEI1: 355682113809012, số IMEI2: 355683113809010, có ốp nhựa dẻo phía sau.

- 01 điện thoại di động, bàn phím số, màu đen, mặt trước và sau có chữ Masstel, số IMEI1: 357620049234846, số IMEI2: 355635048235844.

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ OPPO, số IMEI1: 869686030392811, số IMEI2: 869686030392803, có ốp nhựa dẻo, trên ốp nhựa có chữ, số ký tự khác nhau.

Những tài sản trên không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho Giàng Thị D.

[5] Đối với những người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với Lý A Sử, Lò Văn T và Hằng A T là người nghiện ma túy. Do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[7] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

- Xử phạt bị cáo Giàng Thị D **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/4/2022.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 0,39 gam ma túy, loại Heroine; 1,2 gam ma túy, loại Methamphetamine; Tất cả được niêm phong vào một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị D - SN 1978 tại bản Nga Ba Kim, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 19/4/2022 (sau khi đã trích mẫu giám định).

- 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói.

* Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo.

* Trả lại bị cáo:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh, mặt sau có chữ SAMSUNG, số IMEI1: 355682113809012, số IMEI2: 355683113809010, có ốp nhựa dẻo phía sau.

- 01 điện thoại di động, bàn phím số, màu đen, mặt trước và sau có chữ Masstel, số IMEI1: 357620049234846, số IMEI2: 355635048235844.

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ OPPO, số IMEI1: 869686030392811, số IMEI2: 869686030392803, có ốp nhựa dẻo, trên ốp nhựa có chữ, số ký tự khác nhau.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.502.000đ (Một triệu năm trăm linh hai nghìn đồng).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giảng Thị D .

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND, CA, THA huyện MCC;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: TA, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐK)

Nguyễn Mạnh Hùng